

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

### 1. Tên học phần: Thực tế ngoài trường (Field trip)

- Mã số học phần: SPV627
- Số tín chỉ học phần: 2 tín chỉ
- Số tiết học phần: 60 tiết thực hành

### 2. Đơn vị phụ trách học phần:

Bộ môn: Sư phạm ngữ văn

Khoa: Sư phạm

### 3. Điều kiện tiên quyết:

- Điều kiện tiên quyết: SPV624
- Điều kiện song hành: không

### 4. Mục tiêu của học phần:

#### 4.1. Kiến thức:

- 4.1.1. Mô tả được thực tế giáo dục ở một trường phổ thông.
- 4.1.2. Phân tích được những vấn đề về giáo dục của trường phổ thông.
- 4.1.3. Nhận biết những đặc điểm về môi trường giáo dục, lịch sử, văn hóa địa phương

#### 4.2. Kỹ năng:

- 4.2.1. Đánh giá thực tiễn giáo dục ở trường phổ thông trên cơ sở những lý thuyết giáo dục đã học
- 4.2.2. Chiêm nghiệm, tự điều chỉnh nhận thức về giáo dục;
- 4.2.3. Hợp tác;
- 4.2.4. Giao tiếp.

#### 4.3. Thái độ/Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- 4.3.1. Khoa học, trung thực, khách quan trong quá trình đánh giá thực tiễn;
- 4.3.2. Ý thức được vai trò của hoạt động trải nghiệm ngoài trường đối với nhận thức của HS.

### 5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Học từ việc trải nghiệm thực tế là một đặc điểm rất quan trọng và là yêu cầu không thể thiếu của việc học. Học phần Thực tế ngoài trường gồm các nội dung: (1) tìm hiểu thực tế dạy học ở một cơ sở giáo dục, suy ngẫm, chiêm nghiệm về những gì đã quan sát từ thực tế dạy học; (2) tìm hiểu môi trường giáo dục, lịch sử, văn hóa địa phương. Qua đó, học viên không chỉ hiểu về thực tế giáo dục và có nhận thức sâu sắc về trách nhiệm nghề nghiệp của mình đồng thời học được cách tổ chức các hoạt động trải nghiệm bên ngoài nhà trường để có thể vận dụng vào quá trình dạy học của bản thân.

Học phần đáp ứng chuẩn đầu ra 6.1.2a, 6.2.1a, 6.2.2a, 6.2.2b, 6.3a, 6.3b, 6.3c trong CTĐT ngành Lý luận và Phương pháp dạy học Bộ môn Văn và Tiếng Việt.

### 6. Cấu trúc nội dung học phần:

	Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
<b>Phần 1.</b>	<b>Trải nghiệm thực tế giáo dục ở một cơ sở giáo dục từ 5-7 ngày</b> (Học viên có thể tự chọn trong hoặc ngoài nước)	<b>45</b>	
1.1.	Nghe báo cáo về giáo dục tại một cơ sở giáo dục	10	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.2.1; 4.2.2.; 4.2.3; 4.2.4;; 4.3.1; 4.3.2
1.2.	Dự giờ	5	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.2.4; 4.3.1; 4.3.2
1.3.	Thảo luận về giờ dạy	10	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.2.1; 4.2.2.; 4.2.3; 4.2.4; 4.3.1; 4.3.2
1.4.	Tìm hiểu lịch sử, văn hóa địa phương	20	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.2.1; 4.2.2.; 4.2.3; 4.2.4; 4.3.1; 4.3.2

### Phần 2. Viết bài thu hoạch

**15**

2.1.	Nhận xét về tình hình giáo dục tại cơ sở giáo dục	5	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.2.4; 4.3.1; 4.3.2
2.2.	Biên bản dự giờ	4	4.1.2; 4.2.3; 4.2.4; 4.2.5; 4.3.2; 4.3.2
2.3.	Phân tích giờ dạy dựa trên những lý thuyết về giáo dục	4	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.2.4; 4.3.1; 4.3.2
2.4.	Bài học kinh nghiệm	2	4.2.2.; 4.2.3; 4.2.4;; 4.3.1; 4.3.2

### 7. Phương pháp giảng dạy:

- Nghe báo cáo

- Học thông qua trải nghiệm;
- Thảo luận nhóm, nêu vấn đề, nêu câu hỏi, giải đáp
- Hướng dẫn bài thực hành.

### 8. Nhiệm vụ của học viên:

- Tham gia sinh hoạt trước chuyến đi do Trường đoàn phổ biến.
- Tham dự 100% thời gian đi thực tế.
- Nghe báo cáo thuyết minh tại cơ sở giáo dục.
- Dự giờ, ghi chép về giờ dạy.
- Viết bài thu hoạch sau chuyến đi.

### 9. Đánh giá kết quả học tập của học viên:

#### 9.1. Cách đánh giá

Học viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
1	Điểm chuyên cần	Tham dự đủ số tiết	10%	4.3
4	Điểm bài thu hoạch	Những bài học thu nhận được về chuyến đi thực tế	90%	4.1; 4.2; 4.3

#### 9.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

### 10. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Bern Meier, Nguyễn Văn Cường (2014). <i>Lý luận dạy học hiện đại Cơ sở đổi mới mục tiêu, nội dung và phương pháp dạy học</i> . Nxb ĐH Sư phạm.	PTNT.001919 PTNT.001917
[2] Bộ GD & ĐT (2014), Công văn số: 5555/BGDĐT-GDTrH <i>V/v hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn của trường trung học/trung tâm giáo dục thường xuyên qua mạng</i>	
[3] Bộ GD & ĐT (2018), Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn	
[4] Bộ GD & ĐT (2018), Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể	

[5] Tài liệu về lịch sử, văn hóa địa phương nơi học viên sẽ trải nghiệm.

### 11. Hướng dẫn học viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của học viên
1	<b>Phần 1: Trải nghiệm thực tế giáo dục ở một cơ sở giáo dục</b>	2	12	- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [5] + Tài liệu [1], chương 1 + Tài liệu [2] + Tài liệu [3], [4] phần Phương pháp giáo dục
2	<b>Phần 2: Viết bài thu hoạch</b>	3	3	- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [5] + Tài liệu [1], chương 1 + Tài liệu [2] + Tài liệu [3], [4] phần Phương pháp giáo dục

Cần Thơ, ngày 31 tháng 1 năm 2020

**GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN**



**Nguyễn Thị Hồng Nam**

**TL. HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỞNG KHOA**



**Nguyễn Văn Nở**